TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 67/2023/HNGĐ - ST Ngày: 31-5-2023 V/v L hôn	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông K'Dung
2. Ông Nguyễn Thanh Hà

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Phan Trọng Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 163/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2023 về việc: "*L hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Vương Đình H , sinh năm: 1996. Địa chỉ: Xóm 3, thôn T, xã T, huyện L, Lâm Đồng.

2. Bị đơn: Chị Đỗ Thị Yến L, sinh năm: 1998. Địa chỉ: Thôn P 2, xã P, huyện L, Lâm Đồng.

(Các đương sự vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn anh Vương Đình H trình bày: Anh và chị Đỗ Thị Yến L xây dựng gia đình với nhau năm 2016 trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Sơn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, không có tiếng nói

chung nên thường hay cãi nhau. Vợ chồng đã nhiều lần ngồi nói chuyện để giải quyết mâu thuẫn hàn gắn tình cảm nhưng không được nên vợ chồng đã sống L thân từ năm 2017. Nay anh H xác định không còn tình cảm với chị L nữa nên anh H yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được L hôn với chị L. Về con chung anh H xác định có 01 con chung là Vương Thị Hà My, sinh ngày 19/12/2016, khi L hôn anh H yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu chị L phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung anh H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 21/4/2023 bị đơn chị Đỗ Thị Yến L trình bày: Chị xây dựng gia đình với anh H vào năm 2016, trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, có tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục của địa phương, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Sơn, huyện Lâm Hà. Vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc từ khi kết hôn cho đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau nên thường xuyên cãi nhau. Đã nhiều lần vợ chồng hàn gắn tình cảm nhưng không được nên đã sống L thân từ năm 2017 cho đến nay. Do tình cảm vợ chồng không còn nên anh H yêu cầu L hôn thì chị L đồng ý. Về con chung chị L xác định có 01 con chung là Vương Thị Hà My, sinh ngày 19/12/2016, hiện đang do anh H nuôi dưỡng nên khi L hôn chị L đề nghị giao con cho anh H có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung chị L xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị L vắng mặt nên không hòa giải được. Vì vậy, Tòa án triển khai đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng cũng như phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án theo hướng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của anh H, xử cho anh H được L hôn với chị L. Về con chung đề nghị giao con là Vương Thị Hà My cho anh H có trách nhiệm nuôi dưỡng, giáo dục, chị L không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung các đương sự xác định không có nên không xem xét. Về án phí: Đề nghị buộc anh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc L hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt nhưng đều có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự xử vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vương Đình H và chị Đỗ Thị Yến L đăng ký kết hôn vào ngày 29 tháng 8 năm 2016 tại Ủy ban nhân dân xã Phú Sơn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân giữa anh H và chị L được xác lập trên cơ sở tự nguyện nên hôn nhân giữa anh H và chị L là hợp pháp

Về nguyên nhân mâu thuẫn: Theo anh H và chị L nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong mọi vấn đề nên thường xuyên cãi nhau. Mặc dù đã được gia đình hai bên nội ngoại hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Do không thể sống chung với nhau được nữa nên vợ chồng đã sống L thân từ năm 2017, trong thời gian L thân vợ chồng không còn sự quan tâm, chăm sóc nhau do tình cảm không còn. Xét thấy, anh H và chị L xây dựng gia đình với nhau khi tuổi còn khá trẻ nên khi phát sinh mâu thuẫn vợ chồng không nhường nhịn nhau, trong những lúc nóng giận các đương sự đã xúc phạm đến lòng tự trọng của nhau khiến cho mâu thuẫn ngày càng trở nên trầm trọng và đã tự sống L thân từ năm 2017 cho đến nay. Vì vậy, nếu kéo dài tình trạng hôn nhân như hiện nay cũng không đem lại hạnh phúc cho các đương sự do mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đơn khởi kiện về việc L hôn của anh H, xử cho anh H và chị L được L hôn theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[2.2] Về con chung: Anh H và chị L có 01 con chung là Vương Thị Hà My, sinh ngày 19/12/2016. Khi L hôn anh H yêu cầu được trực tiếp nuôi con còn chị L cũng đề nghị giao con cho anh H nuôi. Xét thấy, từ khi vợ chồng L thân thì con chung vẫn sống cùng anh H, do anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, cháu phát triển bình thường. Xét thấy, anh H hiện có việc làm, có thu nhập ổn định đảm bảo cho việc nuôi con nên cần giao con là Vương Thị Hà My cho anh H có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về việc cấp dưỡng nuôi con do anh H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung các đương sự xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về tài sản chung và nợ chung trong vụ án này.

[3] Về án phí: Anh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc L hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 53, khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 203; Điều 227, Điều 228 và Điều 266 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Vương Đình H, xử cho anh Vương Đình H và chị Đỗ Thị Yến L được L hôn.

2/ Về con chung: Giao con là Vương Thị Hà My, sinh ngày 19/12/2016 cho anh Vương Đình H có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Đỗ Thị Yến L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3/ Về án phí: Anh Vương Đình H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc L hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền số 0013490 ngày 21/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, anh H đã nộp đủ án phí.

4/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thanh Hà **K'Dung** **Phạm Thị Thúy**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lâm Hà;
- THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Ban tư pháp xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thúy